

**9. Tên thủ tục: Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên**

**1.1. Trình tự thực hiện:**

a) Tổ chức cộng đồng gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bặc, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, trong giờ làm việc hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).

b) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp & PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Bình sẽ kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời ngay khi Tổ chức cộng đồng đến nộp hồ sơ;

c) Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sẽ xem xét tính đầy đủ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định sẽ thông báo cho tổ chức, cá nhân biết để bổ sung;

d) Trình tự xác nhận nguồn gốc: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh tổ chức kiểm tra và cấp giấy xác nhận nguồn gốc, trường hợp không cấp giấy xác nhận nguồn gốc phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

đ) Trình tự xác nhận mẫu vật loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm được khai thác từ tự nhiên trước thời điểm quy định cấm khai thác có hiệu lực: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh thực hiện kiểm tra, xác minh hồ sơ và cấp Giấy xác nhận nguồn gốc theo Mẫu số 35.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; trường hợp không cấp Giấy xác nhận nguồn gốc phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại nơi nhận hồ sơ hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng (nếu có).

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**1.3.1. Thành phần hồ sơ:**

a) Hồ sơ đề nghị xác nhận nguồn gốc: Đơn đăng ký xác nhận nguồn gốc theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đối với trường hợp có sử dụng tàu cá để khai thác thủy sản; Văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; Hợp đồng thuê tàu cá đối với trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp Văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm sử dụng tàu cá để khai thác nhưng không phải là chủ tàu; Báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký khai thác thủy sản.

b) Hồ sơ đề nghị xác nhận mẫu vật loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm được khai thác từ tự nhiên trước thời điểm quy định cấm khai thác có hiệu lực, bao gồm: Đơn đăng ký xác nhận nguồn gốc theo Mẫu 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; tài liệu chứng minh nguồn gốc mẫu vật khai thác từ tự nhiên có

xác nhận của Tổ chức quản lý cảng cá hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh tại thời điểm khai thác; hợp đồng mua, bán, cho, tặng có công chứng tại thời điểm mua, bán, cho, tặng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân không phải là người trực tiếp khai thác.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc); 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật).

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận nguồn gốc.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đăng ký xác nhận nguồn gốc theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có.

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Luật Thủy sản năm 2017; Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN NGUỒN GỐC**

**Loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật,  
thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm  
từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên**

Kính gửi: (Tên cơ quan xác nhận).

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị: .....
- Đại diện (nếu là tổ chức): .....
2. Địa chỉ thường trú/trụ sở công ty (nếu là tổ chức): .....
3. Điện thoại..... Fax.....; Email.....
4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập (nếu có): .....
5. Mã số trại nuôi sinh trưởng, sinh sản, trồng cấy nhân tạo (nếu có):.....
6. Địa điểm kiểm tra xác nhận nguồn gốc: .....

Đề nghị xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục của Công ước quốc tế về buôn bán động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên, cụ thể:

7. Áp dụng đối với trường hợp xác nhận nguồn gốc từ nuôi trồng thủy sản:

<b>Tên, mã số trại nuôi sinh trưởng, nuôi sinh sản và trồng cấy nhân tạo</b>	<b>Tên loài nuôi (tên thông thường)</b>	<b>Tên khoa học</b>	<b>Thời gian nuôi</b>	<b>Kích thước trung bình</b>	<b>Số lượng/khối lượng của loài được xác nhận</b>	<b>Ký hiệu đánh dấu theo cá thể (nếu có)</b>

8. Áp dụng đối với trường hợp xác nhận nguồn gốc khai thác từ tự nhiên

Số văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm số:.... ngày

... tháng .... năm do Tổng cục Thủy sản cấp.

<b>Tên loài được phép khai thác (tên thông thường)</b>	<b>Tên khoa học</b>	<b>Tên tàu/số đăng ký, (Nghề khai thác)<sup>1</sup> (Nếu sử dụng tàu cá)</b>	<b>Vùng<sup>2</sup>/ khu vực khai thác</b>	<b>Ngày khai thác</b>	<b>Số lượng hoặc khối lượng của loài được xác nhận nguồn gốc</b>	<b>Tổng số lượng hoặc khối lượng được phép khai</b>	<b>Số lượng hoặc khối lượng lũy kế tại thời điểm</b>	<b>Ghi chú</b>

<sup>1</sup>Nghề khai thác theo mã đã được quy định.

<sup>2</sup>Vùng khai thác theo mã đã được quy định.

					<b>(con hoặc kg)</b>	<b>thác (con hoặc kg)</b>	<b>xác nhận (con hoặc kg)<sup>3</sup></b>	

Thông tin khác: (nếu có) .....

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**  
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

---

<sup>3</sup>Tổng số cá thể hoặc khối lượng loài đã được xác nhận nguồn gốc.

**Mẫu số 35.NT**

TÊN ĐƠN VỊ CẤP TRÊN  
TÊN ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /XNNG-CCTS

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY XÁC NHẬN NGUỒN GỐC**

**Loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế  
về buôn bán động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp,  
quý hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên**

Kính gửi: (Tên tổ chức/cá nhân đề nghị xác nhận).

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017; Nghị định số /2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Sau khi xem xét hồ sơ và kết quả kiểm tra thực tế, .....(Tên cơ quan quản lý thủy sản cấp tỉnh) xác nhận cho:

Tổ chức/cá nhân: .....

Đại diện (nếu là tổ chức): .....

Địa chỉ thường trú/trụ sở công ty (nếu là tổ chức): .....

Điện thoại..... Fax.....; Email.....

Đã khai thác từ tự nhiên loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm theo Văn bản chấp thuận số: ..... có thời hạn từ ngày..... đến ngày....., cụ thể:

Tên loài được phép khai thác (tên thông thường)	Tên khoa học	Tên tàu/số đăng ký, (Nghề khai thác) <sup>4</sup> (Nếu sử dụng tàu cá)	Vùng <sup>5</sup> / khu vực khai thác	Ngày khai thác	Số lượng hoặc khối lượng của loài được xác nhận nguồn gốc (con hoặc kg)	Tổng số lượng hoặc khối lượng được phép khai thác (con hoặc kg)	Số lượng hoặc khối lượng lũy kế tại thời điểm xác nhận (con hoặc kg) <sup>6</sup>	Ghi chú

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN QUẢN LÝ THỦY SẢN  
CẤP TỈNH**

(Ký tên, đóng dấu nếu có)

<sup>4</sup>Nghề khai thác theo mã đã được quy định;

<sup>5</sup>Vùng khai thác theo mã đã được quy định.

<sup>6</sup>Tổng số cá thể hoặc khối lượng loài đã được xác nhận nguồn gốc.